

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74/2010/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2010

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an xã, phường, thị trấn, lực lượng kiểm lâm và các lực lượng khác trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trong công tác bảo vệ rừng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định cơ chế chỉ đạo, chỉ huy; nội dung phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã), lực lượng kiểm lâm và các lực lượng khác trong công tác giữ gìn

an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trong công tác bảo vệ rừng theo quy định tại các Điều 41, Điều 43 và Điều 66 Luật Dân quân tự vệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức), đơn vị lực lượng vũ trang; Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở, Công an cấp xã.

2. Lực lượng dân quân tự vệ nòng cốt; lực lượng công an cấp xã và lực lượng kiểm lâm.

3. Các lực lượng khác khi phối hợp hoạt động với lực lượng dân quân tự vệ, gồm: các đơn vị công an nhân dân, quân đội nhân dân, lực lượng các địa phương liên quan hoạt động trên địa bàn và lực lượng của các Ban, ngành, đoàn thể ở cấp xã.

Điều 3. Giao ban

1. Trách nhiệm tổ chức giao ban ở cấp xã

a) Việc tổ chức giao ban giữa Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở với Công an cấp xã trong phối hợp hoạt động giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, do Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở, Trưởng Công an cấp xã phối hợp thực hiện, dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức ở cơ sở cùng cấp;

b) Việc tổ chức giao ban giữa Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở với Kiểm lâm địa bàn trong phối hợp hoạt động bảo vệ rừng, do Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở phối hợp với Kiểm lâm địa bàn thực hiện, dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức ở cơ sở cùng cấp;

c) ở những nơi có rừng, căn cứ vào tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và tình hình bảo vệ rừng trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo việc giao ban công tác phối hợp hoạt động giữa Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, Công an cấp xã và Kiểm lâm địa bàn.

2. Chế độ, nội dung, phương pháp giao ban ở cấp xã

a) Giao ban thường xuyên hàng tuần, tháng, quý, năm;

b) Giao ban đột xuất khi có tình huống hoặc được bổ sung nhiệm vụ mới;

c) Bộ Quốc phòng phối hợp với Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nội dung, phương pháp giao ban giữa Ban Chỉ huy quân sự cấp xã hoặc Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở với Công an cấp xã; giữa Ban Chỉ huy quân sự cấp xã hoặc Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở với Kiểm lâm địa bàn.

3. Tổ chức giao ban công tác chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã, lực lượng kiểm lâm

Việc tổ chức giao ban giữa cơ quan quân sự cấp tỉnh, cấp huyện với cơ quan công an, cơ quan kiểm lâm cùng cấp, giữa các cơ quan chức năng của các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để chỉ đạo công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội với lực lượng kiểm lâm trong công tác bảo vệ rừng do Bộ Quốc phòng phối hợp với Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn.

Điều 4. Sơ kết, tổng kết, kiểm tra và lập kế hoạch phối hợp hoạt động

1. Chế độ sơ kết, tổng kết

a) Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quân sự, cơ quan công an, cơ quan kiểm lâm cấp huyện, cấp tỉnh sáu tháng, một năm phải đánh giá công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng kiểm lâm trong công tác bảo vệ rừng bằng hội nghị sơ kết riêng hoặc được đề cập trong báo cáo sơ kết công tác quốc phòng, quân sự, an ninh của Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quân sự, cơ quan công an, cơ quan kiểm lâm cấp huyện, cấp tỉnh;

b) 05 năm một lần hoặc hai lần, Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng tổ chức tổng kết công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội;

c) 05 năm một lần, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng tổ chức tổng kết công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng kiểm lâm trong công tác bảo vệ rừng.

2. Trách nhiệm tổ chức sơ kết

a) Ở cấp xã, cơ quan, tổ chức ở cơ sở: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức ở cơ sở chủ trì sơ kết việc thực hiện công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã trong

công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng kiểm lâm trong công tác bảo vệ rừng;

b) Ở cấp huyện, cấp tỉnh: người đứng đầu cơ quan quân sự, cơ quan công an, cơ quan kiểm lâm luân phiên đảm nhiệm chủ trì việc sơ kết công tác chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng kiểm lâm trong công tác bảo vệ rừng.

3. Trách nhiệm tổ chức tổng kết

a) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng hướng dẫn cơ quan công an địa phương chủ trì, phối hợp với cơ quan quân sự địa phương tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức tổng kết công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và tham mưu giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức tổng kết công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở trong phạm vi toàn quốc;

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng hướng dẫn cơ quan kiểm lâm các cấp chủ trì, phối hợp với cơ quan quân sự địa phương tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức tổng kết công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng kiểm lâm trong công tác bảo vệ rừng và tham mưu giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức tổng kết công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng kiểm lâm trong công tác bảo vệ rừng trong phạm vi toàn quốc.

4. Nội dung, phương pháp sơ kết, tổng kết

a) Bộ Công an và Bộ Quốc phòng hướng dẫn nội dung, phương pháp sơ kết, tổng kết công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội;

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Quốc phòng hướng dẫn nội dung, phương pháp sơ kết, tổng kết công tác phối hợp hoạt động giữa lực lượng kiểm lâm và lực lượng dân quân tự vệ trong công tác bảo vệ rừng.

5. Kiểm tra

a) Kiểm tra việc phối hợp chỉ đạo và phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng công an cấp xã trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, do cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, cơ quan

công an, cơ quan quân sự cấp tỉnh, cấp huyện phối hợp thực hiện; chế độ, đối tượng, nội dung, tổ chức, thành phần đoàn kiểm tra của các cấp do Bộ Quốc phòng và Bộ Công an hướng dẫn;

b) Kiểm tra việc phối hợp chỉ đạo và phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng kiểm lâm trong công tác bảo vệ rừng, do cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan quân sự, cơ quan kiểm lâm các cấp phối hợp thực hiện; chế độ, đối tượng, nội dung, tổ chức, thành phần đoàn kiểm tra của các cấp do Bộ Quốc phòng và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn.

6. Lập kế hoạch phối hợp hoạt động

a) Lực lượng dân quân tự vệ khi phối hợp hoạt động với lực lượng công an cấp xã, lực lượng kiểm lâm và các lực lượng khác trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trong bảo vệ rừng phải có kế hoạch phối hợp hoạt động và được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc lập kế hoạch phối hợp hoạt động giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng công an cấp xã trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữa lực lượng dân quân tự vệ với lực lượng kiểm lâm trong công tác bảo vệ rừng.

Điều 5. Trường hợp lực lượng dân quân tự vệ được nổ súng trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trong bảo vệ rừng

Khi thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ rừng lực lượng dân quân tự vệ được quyền nổ súng trong các trường hợp sau đây:

1. Có lệnh của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Tư lệnh quân khu, Tư lệnh Quân chủng Hải quân và tương đương hoặc người chỉ huy các cấp khi được ủy quyền;

2. Khi làm nhiệm vụ bảo vệ mục tiêu, tuần tra bảo vệ biên giới, biển, đảo phát hiện chính xác địch ở mặt đất, trên biển hoặc trên không, lực lượng dân quân tự vệ được quyền nổ súng theo quy định của Bộ Quốc phòng;

3. Sau khi đã áp dụng các biện pháp tuyên truyền, giải thích, răn đe, sử dụng công cụ hỗ trợ nhưng đối tượng vẫn không chấp hành hoặc trong trường hợp không có biện pháp nào khác để ngăn chặn đối tượng đang thực hiện hành vi uy hiếp trực tiếp đến tính mạng của người thi hành công vụ và công dân;

4. Thực hiện phòng vệ chính đáng theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Bộ luật Hình sự số 15/1999/QH10;